

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ
KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG



BÁO CÁO THỰC TẬP THỰC TẾ
CHUYÊN NGÀNH TIN HỌC ỨNG DỤNG
MÃ MÔN: CT278

Đề tài
TÌM HIỂU, NGHIÊN CỨU VÀ TRIỂN KHAI
HỆ THỐNG CHĂM SÓC SỨC KHỎE VNPT-HIS

Cán bộ hướng dẫn:

Lê Thị Kim Ngân

Giảng viên phụ trách:

Ths. Hoàng Minh Trí

Sinh viên thực hiện:

Mssv: B1706648

Võ Bình Thơ

Cần Thơ, 08/2021

LỜI CẢM ƠN

Lời đầu tiên, cho em xin bày tỏ lời cảm ơn chân thành và cảm ơn sâu sắc đến cán bộ hướng dẫn của em chị Lê Thị Kim Ngân, chị đã tận tình hướng dẫn, chỉ bảo em và các bạn trong suốt hai tháng qua để em hoàn thành tốt công việc thực tập của mình tại trung tâm.

Em cũng xin gửi lời cảm ơn các anh, chị trong Trung tâm Công nghệ thông tin VPNT Cần Thơ luôn nhiệt tình chỉ dẫn và tạo mọi điều kiện tốt nhất cho em và các bạn sinh viên trong suốt thời gian thực tập tại trung tâm. Đồng thời, em cũng xin gửi lời cảm ơn đến quý thầy cô Khoa Công nghệ thông tin & Truyền Thông - Trường Đại Học Cần Thơ đã nhiệt tình giảng dạy và truyền đạt cho em nhiều kiến thức quý báu trong 4 năm em học tập tại nơi đây và tạo điều kiện thuận lợi để em có cơ hội được trải nghiệm với môi trường mới chuyên nghiệp và năng động. Em cũng xin gửi lời cảm ơn đến thầy Hoàng Minh Trí là giảng viên hướng dẫn, thầy đã theo sát, hướng dẫn, và góp ý, chỉ bảo cho chúng em trong quá trình thực tập.

Đặc biệt, em xin cảm ơn thầy Nguyễn Đức Khoa là cố vấn học tập của em, thầy đã nhiệt tình cung cấp các thông tin về vấn đề thực tập, giải đáp các thắc mắc cho em cũng như các bạn lớp Tin học ứng dụng K43. Và cuối cùng em xin gửi lời cảm ơn đến người thân, gia đình và bạn bè đã hỗ trợ, động viên, giúp đỡ em trong suốt quá trình thực tập vừa qua.

Em xin chân thành cảm ơn!

Cần Thơ, ngày 06 tháng 08 năm 2021

Sinh viên thực hiện

Võ Bình Thơ

PHIẾU ĐÁNH GIÁ BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC TẬP**HỌC KỲ 3 – 2020-2021****(Dùng cho giáo viên chấm báo cáo thực tập)**

Họ và tên cán bộ chấm báo cáo: Ths. Hoàng Minh Trí

Họ tên sinh viên thực tập: Võ Bình Thơ

Mã số SV: B1706648

Nội dung đánh giá	Điểm tối đa	Điểm chấm
I. Hình thức trình bày	1.0	
I.1 Đúng format của khoa (Trang bìa, trang lời cảm ơn, trang đánh giá thực tập của khoa, trang mục lục và các nội dung báo cáo). Sử dụng đúng mã và font tiếng Việt (Unicode Times New Roman, Size 13)	0.5	
I.2 Trình bày mạch lạc, súc tích, không có lỗi chính tả	0.5	
II. Phiếu theo dõi	4.75	
II.1 Có lịch làm việc đầy đủ cho 8 tuần	0.25	
II.2 Số buổi thực tập tại cơ quan trong 1 tuần ≥ 6 ; ít hơn 6 buổi 0.0 điểm	1.0	
II.3 Hoàn thành tốt kế hoạch công tác ghi trong lịch làm việc. Cách tính điểm = (Điểm cộng của cán bộ hướng dẫn/100) x 3.5	3.5	
III. Nội dung thực tập (quyển báo cáo)	4.25	
III.1 Có được sự hiểu biết tốt về cơ quan nơi thực tập	0.5	
III.2 Phương pháp thực hiện phù hợp với nội dung công việc được giao	1.0	
III.3 Kết quả củng cố lý thuyết	0.5	
III.4 Kết quả rèn luyện kỹ năng thực hành	0.5	
III.5 Kinh nghiệm thực tiễn thu nhận được	0.5	
III.6 Kết quả công việc có đóng góp cho cơ quan nơi thực tập	1.25	
TỔNG CỘNG	10.0	
Điểm trừ		
Điểm còn lại		

Lưu ý:

Không dự họp để nghe phổ biến TTTT: trừ 1 điểm

Không gửi phiếu giao việc về khoa đúng hạn (đến 25/06/2021): trừ 1 điểm

....., ngày....tháng....năm.....

GIÁO VIÊN CHẤM BÁO CÁO

MỤC LỤC

LỜI CẢM ƠN	2
PHIẾU ĐÁNH GIÁ BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC TẬP	3
HỌC KỲ 3 – 2020-2021	3
MỤC LỤC	4
NỘI DUNG BÁO CÁO	6
PHẦN 1: BÁO CÁO KẾT QUẢ TÌM HIỂU VỀ TỔ CHỨC HÀNH CHÍNH, NHÂN SỰ CỦA CƠ QUAN THỰC TẬP	6
I. TÌM HIỂU VỀ VNPT CẦN THƠ:	6
1.1. Giới thiệu:.....	6
1.2. Một số sản phẩm và dịch vụ chính:	6
II. TÌM HIỂU VỀ TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ THÔNG TIN - VNPT CẦN THƠ:	6
2.1. Giới thiệu:.....	6
2.2. Mô hình tổ chức:.....	6
2.3. Chức năng, nhiệm vụ Trung tâm.....	7
2.3.1. Chức năng	7
2.3.2. Nhiệm vụ.....	7
2.4. Chức năng, nhiệm vụ của các phòng	8
2.4.1. Phòng Tổng hợp.....	8
2.4.2. Phòng Giải pháp	8
PHẦN 2: BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CHUYÊN NGÀNH VÀ MÔI TRƯỜNG LÀM VIỆC CỦA CƠ QUAN NỘI THỰC TẬP.....	9
I. Về hoạt động chuyên ngành	9
II. Về môi trường làm việc	9
PHẦN 3: NỘI DUNG CÔNG VIỆC ĐƯỢC PHÂN CÔNG	10
BẢNG PHÂN CÔNG VÀ KẾT QUẢ	10
PHẦN 4: PHƯƠNG PHÁP THỰC HIỆN	13
I. PHÂN TÍCH, THU THẬP, TÌM HIỂU QUY TRÌNH KHÁM TRỊ BỆNH NGOẠI TRÚ VÀ LẬP BẢNG KẾ HOẠCH CHO CÔNG VIỆC.....	13
1.1. Quy trình khám chữa bệnh đối với bệnh nhân Bảo Hiểm Y Tế	13
1.2. Quy trình khám chữa bệnh đối với bệnh nhân không Bảo Hiểm Y Tế	13
1.3. Các trường hợp tiếp nhận bệnh nhân:	13
1.4. Phân công công việc và lập kế hoạch cụ thể để đảm bảo công việc thực hiện theo đúng tiến độ	14

II. MÔ TẢ HỆ THỐNG VÀ THAO TÁC TRÊN HỆ THỐNG CHĂM SÓC SỨC KHỎE VNPT-HIS	16
2.1. Tiếp nhận ngoại trú	16
2.2. Khám bệnh ngoại trú	18
2.2.2. Chuyển tuyến	21
2.2.3. Hội chẩn.....	21
2.2.4. Điều trị bệnh án ngoại trú	22
2.2.5. Chỉ định dịch vụ và phúc trình thủ thật phẫu thuật.....	23
2.3. Xuất dược BHYT.....	23
2.4. Viện phí.....	24
PHẦN 5: KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC	25
I. Nội dung và kiến thức củng cố	25
II. Các kỹ năng thực hành đã học hỏi	25
III. Các kinh nghiệm được tích lũy	25
IV. Chi tiết các kết quả công việc mình đã đóng góp cho cơ quan nơi thực tập	25

NỘI DUNG BÁO CÁO

PHẦN 1: BÁO CÁO KẾT QUẢ TÌM HIỂU VỀ TỔ CHỨC HÀNH CHÍNH, NHÂN SỰ CỦA CƠ QUAN THỰC TẬP

I. TÌM HIỂU VỀ VNPT CẦN THƠ:

1.1. Giới thiệu:

- VNPT Cần Thơ là đơn vị chủ quản cung cấp dịch vụ Viễn thông – Công nghệ thông tin trên địa bàn Tp. Cần Thơ.
 - *Địa chỉ: 11 Phan Đình Phùng, Phường Tân An, Quận Ninh Kiều, Tp Cần Thơ*
 - *Website: <http://www.vnptcantho.com.vn>*
- Viễn thông VNPT Cần Thơ là đơn vị kinh tế trực thuộc Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam theo Quyết định số 180/QĐ-TTg ngày 28/01/2011 của Thủ tướng Chính phủ, đảm nhận cung cấp đầy đủ các dịch vụ viễn thông tin học trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

1.2. Một số sản phẩm và dịch vụ chính:

- Dịch vụ điện thoại cố định và các dịch vụ gia tăng trên mạng cố định.
- Dịch vụ điện thoại di động VinaPhone.
- Dịch vụ Internet VNN (MegaVNN, FTTH).
- Dịch vụ MyTV.
- Dịch vụ thuê kênh riêng, truyền số liệu.
- Tư vấn, thiết kế, thực hiện và bảo trì chuyên ngành viễn thông tin học.
- Các sản phẩm và dịch vụ tin học, giải pháp tích hợp.

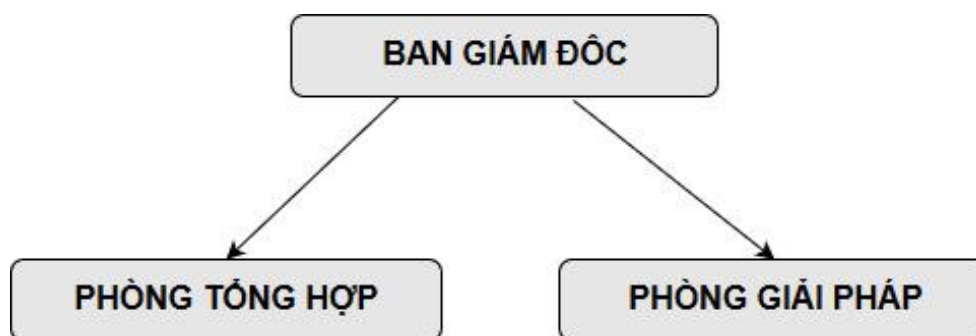
II. TÌM HIỂU VỀ TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ THÔNG TIN - VNPT CẦN THƠ:

2.1. Giới thiệu:

- Trung tâm Công nghệ thông tin là đơn vị kinh tế, hạch toán phụ thuộc VNPT Cần Thơ, có chức năng hoạt động sản xuất kinh doanh và phục vụ chuyên ngành Công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh Cần Thơ.

2.2. Mô hình tổ chức:

- Căn cứ Quyết định số 426/QĐ-VNPT-CTO-NS ngày 31/10/2018 của Giám đốc Viễn thông Cần Thơ Về việc điều chỉnh bộ máy tổ chức của Trung tâm Công nghệ thông tin.



2.3. Chức năng, nhiệm vụ Trung tâm

2.3.1. Chức năng

- Quản lý và thực hiện các hoạt động hỗ trợ bán hàng, triển khai các ứng dụng, sản phẩm dịch vụ CNTT trên địa bàn thành phố Cần Thơ. Triển khai ứng dụng CNTT trong DHSXKD của VNPT Cần Thơ.
- Quản lý mạng tin học DHSXKD của VNPT Cần Thơ.
- Phối hợp đảm bảo AN AT thông tin cho các hoạt động của Viễn thông tỉnh, thành phố.

2.3.2. Nhiệm vụ

- Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong điều hành sản xuất kinh doanh của VNPT tại Cần Thơ.
- Tổ chức xây dựng, phát triển các sản phẩm dịch vụ CNTT/giải pháp tích hợp cho khách hàng và nội bộ VNPT.
- Cung cấp, lắp đặt, hỗ trợ kỹ thuật các sản phẩm dịch vụ CNTT/giải pháp tích hợp cho khách hàng và nội bộ VNPT.
- Quản lý mạng tin học điều hành sản xuất kinh doanh. của VNPT trên địa bàn Cần Thơ.
- Tổ chức, thực hiện công tác an toàn lao động, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ; trực dân quân tự vệ và an ninh quốc phòng. Tổ chức, triển khai huấn luyện bảo hộ lao động định kỳ theo quy định, phòng chống lụt bão theo phân cấp.
- Tổ chức triển khai thực hiện phương án bảo vệ tài sản, bảo vệ an toàn đơn vị và các nội quy, qui định của Tập đoàn và VNPTCTO.
- Xây dựng các quy trình công tác, xây dựng bản hướng dẫn công việc trong nội bộ đơn vị.
- Xây dựng, tổ chức quản lý và phát triển nguồn nhân lực theo quy định của VNPT T-TP.
- Xây dựng kế hoạch hoạt động; quản lý, sử dụng, phát triển các nguồn lực được giao theo quy định của VNPTCTO.

- Đề xuất các biện pháp đảm bảo sản xuất kinh doanh.
- Giữ gìn kỷ cương nề nếp, giá trị đạo đức, chuẩn mực văn hóa, hoài bão và sứ mạng của đơn vị.
- Chấp hành các chế độ, chính sách, quy định của Nhà nước, Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam và VNPT Cần Thơ.

2.4. Chức năng, nhiệm vụ của các phòng

2.4.1. Phòng Tổng hợp

- Thực hiện các công tác liên quan đến nhân sự, đào tạo, thủ tục kế toán và hành chính, văn phòng.
- Thực hiện giao, đánh giá các chỉ tiêu BSC/KPI; đánh giá mức độ hoàn thành công việc của các Phòng/Tổ.
- Quản trị hạ tầng CNTT nội bộ và các ứng dụng cài đặt trên các máy tính phục vụ cho ĐHSXKD của VTT/TP
- Phòng chống và ứng cứu sự cố thông tin, khôi phục thông tin của VTT/TP và khách hàng
- Phối hợp với các đơn vị xây dựng và phát triển hạ tầng CNTT cho khách hàng trên địa bàn.

2.4.2. Phòng Giải pháp

- Phối hợp, tổ chức và triển khai các ứng dụng trong ĐHSXKD của Tập đoàn.
- Phân tích, thiết kế, xây dựng và triển khai các ứng dụng tin học phục vụ công tác quản lý, ĐHSXKD của VNPTCTO và của khách hàng.
- Bảo trì, cải tiến, điều chỉnh, bổ sung các chương trình phần mềm.
- Tổ chức thực hiện các hoạt động nghiên cứu ứng dụng công nghệ phần mềm vào quy trình phát triển phần mềm tại đơn vị.
- Phối hợp tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn sử dụng các sản phẩm phần mềm cho VNPTCTO.
- Phối hợp với các đơn vị chức năng xây dựng kế hoạch hàng năm về phát triển ứng dụng công nghệ thông tin.
- Tham gia xây dựng các quy trình công tác, xây dựng bản hướng dẫn công việc trong nội bộ đơn vị.
- Thực hiện báo cáo tình hình hoạt động sản xuất, và các nghiệp vụ chuyên môn theo định kỳ, đột xuất theo quy định.

PHẦN 2: BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CHUYÊN NGÀNH VÀ MÔI TRƯỜNG LÀM VIỆC CỦA CƠ QUAN NƠI THỰC TẬP

I. Về hoạt động chuyên ngành

Trung tâm Công nghệ thông tin - VNPT Cần Thơ có một phòng Giải pháp, với nhiệm vụ hỗ trợ, cung cấp các sản phẩm của tập đoàn và viết các sản phẩm theo đơn đặt hàng của khách hàng. Phòng giải pháp trực thuộc Trung tâm Công nghệ thông tin VNPT Cần Thơ là đội ngũ cán bộ công nhân viên có trình độ cao, tác phong chuyên nghiệp và trách nhiệm, luôn đảm bảo đưa ra các sản phẩm phần mềm hoàn thiện nhất. Đồng thời, với sự phát triển không ngừng của công nghệ thông tin hiện nay.

Trung tâm Công nghệ thông tin - VNPT Cần Thơ luôn tạo những điều kiện tốt nhất để cán bộ, nhân viên trong tổ phần mềm phát huy hết khả năng và không ngừng học tập, cập nhật xu hướng mới để theo kịp với sự phát triển của xã hội.

II. Về môi trường làm việc

- Môi trường làm việc tại trung tâm Công nghệ thông tin VNPT Cần Thơ hiện đại, năng động và cởi mở.
- Cơ sở vật chất, trang thiết bị đầy đủ, phòng ốc và nơi làm việc rộng rãi, thoáng mát tạo cảm giác thoải mái cho các nhân viên làm việc tại nơi đây.
- Có những hoạt động ngoại khóa, tập huấn nhằm nâng cao trình độ chuyên môn của đội ngũ cán bộ, công nhân viên tại nơi đây hoặc tạo cơ hội để mọi người giao lưu, tìm hiểu lẫn nhau tạo môi trường thân thiện, hòa đồng.
- Được làm việc với những người có trình độ, chuyên môn cao, là cơ hội tích lũy các kinh nghiệm cần thiết cho bản thân.
- Được làm việc đúng chuyên môn tương ứng với vị trí đảm nhiệm và có nhiều cơ hội thăng tiến trong tương lai nếu như thực sự có năng lực.

PHẦN 3: NỘI DUNG CÔNG VIỆC ĐƯỢC PHÂN CÔNG**BẢNG PHÂN CÔNG VÀ KẾT QUẢ**

Với số lượng công việc tương đối nhiều và sự phân công của các anh chị ở cơ quan cho nên đề tài được chia thành nhóm 5 thành viên gồm: Võ Bình Thơ, Phạm Minh Liêm, Bùi Ngọc Vẹn, Nguyễn Khắc Lữ và Nguyễn Huỳnh Thảo Vy.

S T T	Tên công việc	Yêu cầu	Chức năng được phân công					Đã hoàn thành	Chưa hoàn thành
			Võ Bình Thơ	Bùi Ngọc Vẹn	Phạm Minh Liêm	Nguyễn Khắc Lữ	Nguyễn Huỳnh Thảo Vy		
1	Tìm hiểu về nghiệp vụ, lập trình, hỗ trợ triển khai phần mềm	Nắm vững kiến thức về nghiệp vụ lập trình, phân tích phần mềm	x	x	x	x	x	x	
		Hiểu rõ về quy trình khám chữa bệnh khi hỗ trợ triển khai tại bệnh viện	x	x	x	x	x	x	
2	Tìm hiểu phần mềm VNPT-HIS về phân hệ ngoại trú	Thao tác trực tiếp, nắm rõ chi tiết quy trình tiếp nhận ngoại trú trên hệ thống (những trường hợp khi tiếp nhận bệnh nhân)	x	x	x	x	x	x	
		Thao tác trực tiếp, nắm rõ chi tiết quy trình khám bệnh ngoại trú trên hệ thống	x	x	x	x	x	x	

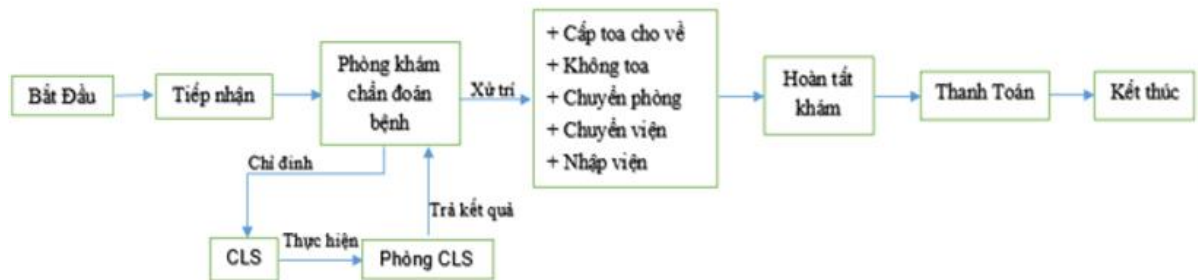
		Thao tác trực tiếp, nắm rõ chi tiết quy trình được trên hệ thống	x	x	x	x	x	x	
		Thao tác trực tiếp, nắm rõ chi tiết quy trình viện phí trên hệ thống	x	x	x	x	x	x	
3	Tìm hiểu phần mềm VNPT-HIS về phân hệ nội trú	Tìm hiểu sơ bộ về quy trình, thông tin khám chữa bệnh nội trú	x	x	x	x	x	x	
4	Tìm hiểu phần mềm VNPT-HIS về phân hệ Cận Lâm Sàn	Chỉ định, phân tích và trả kết quả xét nghiệm	x	x	x	x	x	x	
		Chỉ định, phân tích và trả kết quả siêu âm	x	x	x	x	x	x	
		Chỉ định, phân tích và trả kết quả chuẩn đoán hình ảnh	x	x	x	x	x	x	
		Chỉ định phân tích và phức trình thủ thuật, phẫu thuật	x	x	x	x	x	x	
		Chỉ định các điều trị khác	x	x	x	x	x	x	

5	Tìm hiểu phần mềm VNPT-HIS về phân hệ viện phí	Nắm vững các thao tác, xử lý, quy trình thanh toán viện phí trên hệ thống	x	x	x	x	x	x	
6	Tìm hiểu phần mềm VNPT-HIS phân hệ dược	Tìm hiểu sơ bộ quy trình, các thao tác và xử lý được trên hệ thống	x	x	x	x	x	x	
7	Kiểm tra và báo cáo	Phân tích, kiểm thử và xử lý các tình huống kiểm thử trên hệ thống	x	x	x	x	x	x	
		Báo báo những nghiệp vụ nào đã nắm và chưa nắm được	x	x	x	x	x	x	
		Đi hỗ trợ triển khai hệ thống tại bệnh viện	x	x		x		x	

PHẦN 4: PHƯƠNG PHÁP THỰC HIỆN

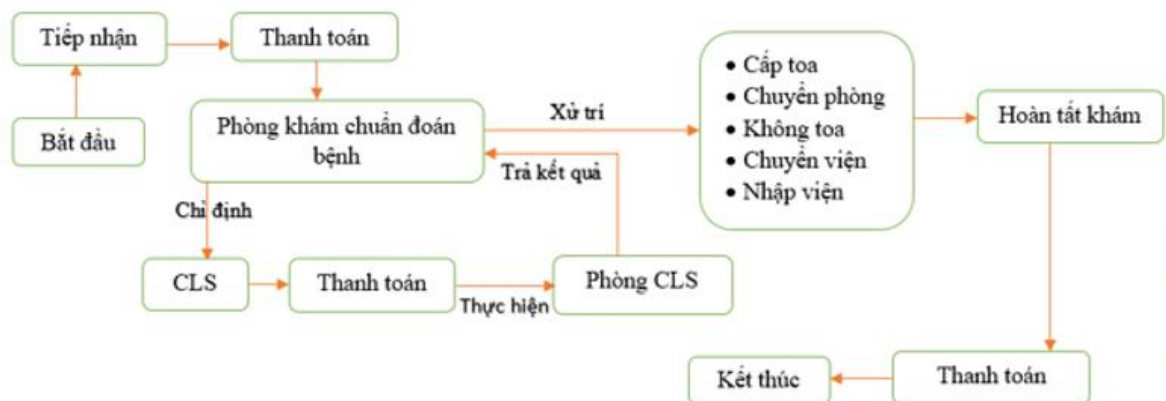
I. PHÂN TÍCH, THU THẬP, TÌM HIỂU QUY TRÌNH KHÁM TRỊ BỆNH NGOẠI TRÚ VÀ LẬP BẢNG KẾ HOẠCH CHO CÔNG VIỆC.

1.1. Quy trình khám chữa bệnh đối với bệnh nhân Bảo Hiểm Y Tế



Quy trình khám: Bắt đầu -> tiếp nhận bệnh nhân và chọn phòng khám -> khám bệnh và chuẩn đoán bệnh -> có thể chỉ định dịch vụ Cận Lâm Sàng hoặc không -> chọn hướng giải quyết cho bệnh nhân -> hoàn tất khám -> thanh toán viện phí -> kết thúc.

1.2. Quy trình khám chữa bệnh đối với bệnh nhân không Bảo Hiểm Y Tế



Quy trình khám: Bắt đầu -> tiếp nhận bệnh nhân và chọn phòng khám -> thanh toán tiền công khám -> khám bệnh và chuẩn đoán bệnh -> có thể chỉ định dịch vụ Cận Lâm Sàng hoặc không -> nếu có chỉ định thì tiến hành thanh toán, thực hiện và nhận kết quả -> chọn hướng xử trí cho bệnh nhân -> hoàn tất khám -> thanh toán tiền viện phí -> kết thúc.

1.3. Các trường hợp tiếp nhận bệnh nhân:

- Tiếp nhận bệnh nhân không có BHYT (bệnh nhân dịch vụ).
- Tiếp nhận có BHYT.
- Tiếp nhận cấp cứu.

- Tiếp nhận trái tuyến (khác mã đăng ký khám chữa bệnh ban đầu là 92115 sẽ cảnh báo trái tuyến, nhấn nút clearn thông tin BHYT, tiếp nhận bệnh nhân thành bệnh nhân dịch vụ).


1.4. Phân công công việc và lập kế hoạch cụ thể để đảm bảo công việc thực hiện theo đúng tiến độ

STT	Công việc		Tuần bắt đầu	Tuần kết thúc	Ghi chú
1	Tìm hiểu môi trường làm việc tại nơi thực tập, nhận công việc từ người hướng dẫn, bắt tay tìm hiểu các thông tin, quy trình các nghiệp vụ có liên quan đến hệ thống.		Tuần 1 (14/06/2021)	Tuần 1 (18/06/2021)	
2	Tìm hiểu về nghiệp vụ, lập trình, hỗ trợ triển khai phần mềm, nắm vững các yêu cầu kiến thức liên quan để triển khai phần mềm ngoài thực tế.		Tuần 2 (21/06/2021)	Tuần 2 (25/06/2021)	
3	Tìm hiểu phần mềm VNPT-HIS phân hệ ngoại trú	Thao tác trực tiếp, nắm rõ chi tiết quy trình tiếp nhận ngoại trú trên hệ thống (những trường hợp khi tiếp nhận bệnh nhân)	Tuần 3 (28/06/2021)	Tuần 3 (02/07/2021)	
		Thao tác trực tiếp, nắm rõ chi tiết quy trình khám bệnh ngoại trú trên hệ thống			
		Thao tác trực tiếp, nắm rõ chi tiết quy trình được trên hệ thống			
		Thao tác trực tiếp, nắm rõ chi tiết quy trình viện phí trên hệ thống			
4	Tìm hiểu phần mềm VNPT-HIS	Ôn tập và kiểm tra cùng anh chị hướng dẫn về phân hệ ngoại trú	Tuần 4 (05/07/2021)	Tuần 4 (09/07/2021)	

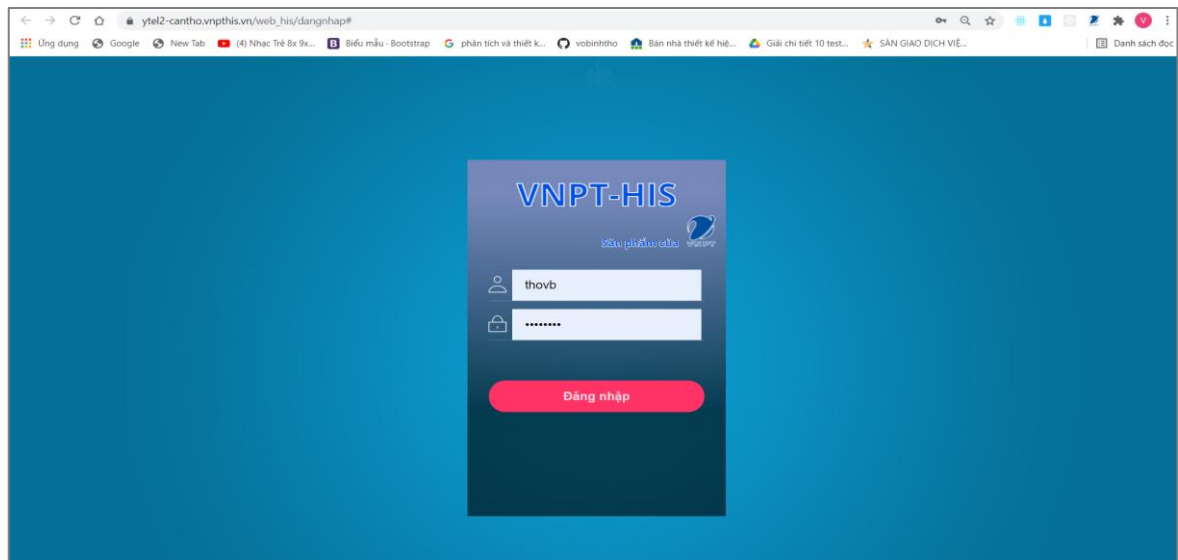
	về phân hệ nội trú	Tìm hiểu sơ bộ về quy trình, thông tin khám chữa bệnh nội trú			
5	Tìm hiểu phần mềm VNPT-HIS về phân hệ Cận Lâm Sàng	Chỉ định, phân tích và trả kết quả xét nghiệm	Tuần 5 (12/07/2021)	Tuần 5 (16/07/2021)	
		Chỉ định, phân tích và trả kết quả siêu âm			
		Chỉ định, phân tích và trả kết quả chuẩn đoán hình ảnh			
		Chỉ định phân tích và phức trình thủ thuật, phẫu thuật			
		Chỉ định các điều trị khác			
6	Tìm hiểu phần mềm VNPT-HIS về phân hệ viện phí	Ôn tập và kiểm tra cùng anh chị hướng dẫn về phân hệ Cận Lâm Sàng	Tuần 6 (19/07/2021)	Tuần 6 (23/07/2021)	
		Tìm hiểu, thao tác, xử lý, quy trình thanh toán viện phí trên hệ thống			
7	Tìm hiểu phần mềm VNPT-HIS về phân được	Ôn tập và kiểm tra cùng anh chị hướng dẫn các phân hệ đã tìm hiểu	Tuần 7 (26/07/2021)	Tuần 7 (30/07/2021)	
		Tìm hiểu, thao tác, xử lý về quy trình được trên hệ thống			
8	Kiểm tra, đánh giá, hỗ trợ triển khai hệ thống và viết báo cáo cho các anh chị và giáo viên hướng dẫn		Tuần 8 (02/08/2021)	Tuần 8 (06/08/2021)	

II. MÔ TẢ HỆ THỐNG VÀ THAO TÁC TRÊN HỆ THỐNG CHĂM SÓC SỨC KHỎE VNPT-HIS

2.1. Tiếp nhận ngoại trú

Ta truy cập vào hệ thống theo đường dẫn: <https://ytel2-cantho.vnptthis.vn/> hoặc biểu được đã được cài đặt sẵn. 

Thực hiện thao tác '**Đăng nhập**' vào bằng tài khoản cá nhân đã được cấp.



Sau khi đăng nhập thành công, Chọn **Tiếp nhận** → **Tiếp nhận khám có BH** hoặc **Tiếp nhận khám không BH** hoặc **Tiếp nhận khám cán bộ có BH** hoặc **Tiếp nhận khám cán bộ không BH**. Tùy theo chức năng tại mỗi phòng tiếp nhận mà lựa chọn menu cho phù hợp.

Mục đích: Tiếp nhận thông tin đầu vào của bệnh nhân.

Click **Thêm** hoặc **Ctrl + I** để thêm mới thông tin bệnh nhân.

Thông tin tiếp nhận		Danh sách tiếp nhận	Danh sách đặt lịch tổng đài
Ngày TN	25/07/2021	STT bắt số	
Mã y tế			
BN đặt lịch			
Họ tên (*)			
CMT/Hộ chiếu			
Ngày sinh (*)			
Tuổi			
Giới tính	1 Nam		
Quốc gia	Việt Nam		
Dân tộc			
Nghề nghiệp			
Người giới thiệu:			
Số ĐT			
Địa chỉ (*)			
Ấp/ Số nhà			
Phòng khám	1		
Số BHYT		TE KT	
ĐT thẻ		TE KT#	
Chuỗi nhận dạng		TL miễn giảm	0 %
Từ ngày		25/07/2021	Đến 25/07/2021
Nơi ĐK		92115	Bệnh viện Trường ĐH Y Dược Cần Thơ
Mã khu vực			Số thứ tự Số phiếu
Giấy tờ TE1		GKS	
Cấp cứu			
Khám ưu tiên			
Đúng tuyến			
Khám online			
Miễn phí			
Khám từ thiện			
CÓ MCCT. Ngày MCCT			Ngày BH đủ 5 năm
Kiểm tra BHYT			
Nơi chuyển đến			
Chẩn đoán nơi chuyển			
Check Thẻ (tạm thời)			
Thêm		Lưu	Lưu và In phiếu
Sửa		Xoá	Hủy
Lịch sử khám			
(Ctrl I: thêm, Ctrl S: lưu, Ctrl L: lưu và in phiếu, Ctrl E: sửa, Ctrl X: xóa, Ctrl D: hủy, Ctrl Q: Check thẻ (Tạm thời))			
<input type="radio"/> Chờ khám <input type="radio"/> Đang khám <input type="radio"/> Đã khám <input type="radio"/> Chuyển phòng <input type="radio"/> Chuyển tuyến <input type="radio"/> Nhập viện <input checked="" type="radio"/> Tất cả <input type="button" value="Làm mới"/>			

Nhập các thông tin vào những ô bắt buộc có đánh dấu (*). Chỉ cần nhấn Enter sẽ qua được ô tiếp theo. Hoặc có thể tìm kiếm bệnh nhân đã đến khám vào lần trước bằng cách tìm theo mã y tế hoặc thẻ bảo hiểm y tế, sau đó nhấn phím Enter. Thông tin của bệnh nhân sẽ được chương trình điền tự động vào các ô nhập liệu.

Chọn **Phòng khám** cho bệnh nhân.

Các lưu ý: Ngày sinh: Có 2 trường hợp nhập như sau:

- + Trường hợp nhập năm sinh (không lấy ngày tháng sinh): Check vào ô “Năm sinh”.
- + Trường hợp đầy đủ thông tin ngày tháng năm sinh: không check vào ô “Năm sinh”.
- Địa chỉ: nhập theo quy tắc viết tắt các chữ cái đầu tỉnh/thành phố, huyện/thị, phường/xã; vd: thành phố Cần Thơ, quận Ninh Kiều, phường Tân An --> ctnkta.

Địa chỉ (*)

Phường Tân An, Quận Ninh Kiều, Thành Phố Cần Thơ

Sau khi đã điền đầy đủ thông tin cần thiết. Ta bấm nút **Lưu** hoặc **Ctrl + S** để hoàn tất lần tiếp nhận. Chọn nút **Lưu và In phiếu** hoặc **Ctrl + L** để lưu thông tin tiếp nhận của bệnh nhân đồng thời in phiếu tiếp nhận.

Chọn nút **In phiếu TN** để in phiếu tiếp nhận cho bệnh nhân.

Chọn nút **Tìm BN** để tìm bệnh nhân.

Chọn nút **TE KT** nếu bệnh nhân là trẻ em.

Chọn nút **TE KT#** để chọn đối tượng thẻ.

Để kiểm tra bảo hiểm y tế, cần cài đặt tiện ích kiểm tra BHYT-VNPT HIS.

Trang chủ > Tiện ích > Kiểm tra thẻ BHYT - VNPT HIS

Kiểm tra thẻ BHYT - VNPT HIS

Do VNPT Bình Phước cung cấp

★★★★★ 7 | [Năng suất](#) | 👤 4.000+ người dùng

Xóa khỏi Chrome

Thông tin tiếp nhận

Danh sách tiếp nhận

Danh sách đặt lịch tổng đài

Từ ngày Đến ngày

Xuất DSTC

☐ Chờ khám
 ☐ Đang khám
 ☐ Đã khám
 ☐ Chuyển phòng
 ☐ Chuyển tuyến
 ☐ Nhập viện
 ☐ Cấp cứu
 ☒ Tất cả

Danh sách tiếp nhận											
STT	Phòng khám	Phiếu	Mã y tế	Họ tên	Nam	Tuổi	Tháng	Thẻ BHYT	Thời gian	Trạng thái	NV tiếp nhận
1	PHÒNG KHÁM NỘI TỔ	1	7812594	NGUYỄN VĂN MANH	<input checked="" type="checkbox"/>	69	0		25/07/2021	Nhập viện	Trần Thị Tường V
2	PHÒNG KHÁM NỘI TỔ	2	7812596	NGUYỄN TRỌNG TUẤN	<input checked="" type="checkbox"/>	64	0		25/07/2021	Nhập viện	Trần Thị Tường V

Để sửa, xóa tiếp nhận chọn bệnh nhân cần điều chỉnh thông tin từ tab **Danh sách tiếp nhận**. Chọn bệnh nhân cần sửa và nhấn nút **Sửa** hoặc **Ctrl + E**, rồi nhấn nút Lưu để xác nhận thay đổi hoặc nhấn **Hủy** hoặc **Ctrl + D** để hủy bỏ thao tác sửa.

Nhấn nút **Xóa** hoặc **Ctrl + X** để thực hiện xóa thông tin bệnh nhân. Hệ thống sẽ hiện thông báo có chắc chắn xóa không. Chọn **OK** để xóa, **Cancel** để hủy bỏ.

2.2. Khám bệnh ngoại trú

Sau khi đăng nhập thành công, vào menu Khám bệnh → Khám bệnh ngoại trú.

The screenshot shows the 'Khám bệnh' (Examination) menu. At the top, there are tabs for 'Danh sách chờ' (Waiting list) and 'Khám bệnh' (Examination). Below the tabs, there are input fields for 'Từ ngày:' (From date) and 'Đến ngày:' (To date), both set to '25/07/2021'. There are also radio buttons for 'Chờ khám' (Waiting for examination), 'Đang khám' (Being examined), 'Đã khám' (Examined), 'Chuyển phòng' (Transfer room), 'Chuyển tuyến' (Transfer line), 'Nhập viện' (Admission), and 'Tất cả' (All). A 'Xem' (View) button is also present. Below this, there is a table titled 'Danh sách bệnh nhân (1 bệnh nhân)' (Patient list (1 patient)). The table has columns: 'Số phiếu' (Ticket number), 'STT' (Serial number), 'Ngày đăng ký' (Registration date), 'Mã BN' (Medical code), 'Họ tên' (Name), 'Năm sinh' (Year of birth), 'Đối tượng' (Category), 'Tên dịch vụ' (Service name), 'Ưu tiên' (Priority), and 'Trạng thái' (Status). The first row shows a patient named 'NGUYỄN VĂN AN' with a status of 'Chờ khám' (Waiting for examination). A dropdown menu is open for this patient, showing options: 'Gọi số bệnh nhân' (Call patient number), 'Chỉnh sửa thông tin hành chính' (Edit administrative information), 'Cập nhật giấy chứng sinh' (Update birth certificate), 'Hủy chuyển phòng khám' (Cancel transfer room examination), 'Cập nhật thông tin bệnh nhân' (Update patient information), 'In giấy chuyển tuyến' (Print transfer line paper), 'Cập nhật thông tin chuyển tuyến' (Update transfer line information), 'Hủy chuyển tuyến' (Cancel transfer line), 'Cập nhật thông tin nhập viện' (Update admission information), and 'Hủy nhập viện' (Cancel admission).

Nhấp chuột phải vào tên bệnh nhân để tiến hành thực hiện các thao tác:

- Gọi số bệnh nhân: để tiến hành gọi bệnh nhân vào phòng khám.
- Hủy chuyển phòng khám: phòng được chuyển chưa khám cho bệnh nhân.
- Cập nhật thông tin bệnh nhân: cập nhật thông tin hành chính của bệnh nhân.
- In giấy chuyển tuyến: trong trường hợp bệnh nhân đã chuyển tuyến cần in giấy chuyển tuyến lại.
- Cập nhật thông tin chuyển tuyến: để cập nhật lại thông tin chuyển tuyến.
- Hủy chuyển tuyến: bệnh nhân đã chuyển tuyến cần hủy.
- Cập nhật thông tin nhập viện: cập nhật lại thông tin bệnh nhân đã nhập viện.
- Hủy nhập viện: điều kiện khoa nội trú chưa khám cho bệnh nhân.

Xem danh sách bệnh nhân đã tiếp nhận theo trạng thái.

Tại tab **Danh sách chờ** có các trạng thái bao gồm: Chờ khám, Đang khám, Đã khám, Chuyển phòng, Chuyển tuyến, Nhập viện, Tất cả.

The screenshot shows the patient information form for 'NGUYỄN KIM CƯƠNG'. The form includes fields for 'Mã y tế' (Medical code) 7811984, 'Họ tên' (Name) NGUYỄN KIM CƯƠNG, 'Giới tính' (Gender) Nữ, 'Tuổi/tháng' (Age/Month) 29 / 0, and 'BHYT' (Health Insurance) CH4929213013059. There are also fields for 'TL miễn giảm' (Exemption/Discount) 80, 'Nơi đăng ký ban đầu' (Initial registration place) 92115 - Bệnh viện Trường ĐH Y Dược Cần Thơ, and 'Địa chỉ' (Address) Số 172/8, Trần Quang Diệu, P. An Thới, Q. Bình Thủy, TPCT. The form also includes fields for 'Đối tượng' (Category) CQNN, ĐVSN, LLVT, TCCT, TCCT-XH, TCXH khác, 'Chiều cao' (Height) 172/8, 'Khám dịch vụ' (Service examination) Khám cận lâm sàng tự do (TT 37), 'Nhiệt độ' (Temperature) °C, 'Huyết áp' (Blood pressure) mmHg, 'Cân nặng' (Weight) kg, 'KQ nhận định' (Assessment result), 'Creatinin' (Creatinine) mg%, 'Độ thanh thải' (Creatinine clearance) ml/min/1.73m2, 'Chỉ số BMI' (BMI index), 'CD tuyến trước' (Anterior pituitary gland), 'Nhóm máu' (Blood group), 'Kháng thể' (Antibody) Rh+, 'Vòng bụng' (Abdominal circumference) cm, 'Triệu chứng LS' (Clinical symptoms), 'Lý do chuyển' (Reason for transfer) Đủ điều kiện chuyển tuyến, 'Theo yêu cầu của NB hoặc người đại diện hợp pháp của NB', 'Chẩn đoán sơ bộ' (Preliminary diagnosis), 'Chẩn đoán ICD' (ICD diagnosis) A15.7, 'Lao hồ hấp sơ nhiễm, xác nhận về vi trùng học và mô học', 'Bệnh phụ PK' (Associated diseases), 'TNNT' (TNNT), 'Giải quyết' (Resolution) 1, 'Cấp toa cho vẽ' (Issue prescription for drawing), 'Kết quả điều trị' (Treatment result) Khỏi, 'Cấp chứng tử' (Issue death certificate) -- Chọn loại chứng tử --, 'Đổi công khám ban đầu' (Change initial examination work), 'Phục trình TTPT' (Recovery of TTPT), 'Chỉ định DV' (Indication for DV), 'Lịch sử khám' (History of examination), 'Bệnh án' (Medical record), 'Khám' (Examination), 'Sửa' (Edit), 'Lưu' (Save), 'Hủy' (Cancel), and 'Hoàn tất khám' (Complete examination).

Nhấp đôi chuột vào tên bệnh nhân từ danh sách chờ tự động bệnh nhân sẽ được chuyển qua tab **Khám bệnh** → Chọn nút **Khám** để khám bệnh cho bệnh nhân.

Nhập **Chuẩn đoán ICD** (bệnh chính) cho bệnh nhân.

Chọn hướng giải quyết cho bệnh nhân.

2.2.1. Cấp toa cho về

Danh sách chờ **Khám bệnh** Đã khám Bảo hiểm: 1 Dịch vụ: 0

Mã y tế: 7811984 | Họ tên: NGUYỄN KIM CƯƠNG | Giới tính: Nữ | Tuổi/tháng: 29 / 0 | BHYT: CH4929213013059

TL miễn giảm: 80 | Nơi đăng ký ban đầu: 92115 - Bệnh viện Trường ĐH Y Dược Cần Thơ

Đối tượng: CQNN,ĐVSN,LLVT,TCCT,TCCT-XH,TCXH khác | Địa chỉ: Số 172/8, Trần Quang Diệu, P.An Thới, Q. Bình Thủy, TPCT

Mạch: ☐ lần/phút | Nhip thở: ☐ lần/phút | Chiều cao: ☐ cm | Khám dịch vụ: Khám cận lâm sàng tự do (TT 37)

Nhiệt độ: ☐ °C | Huyết áp: ☐ / ☐ mmHg | Cân nặng: ☐ kg | KQ nhận định: ☐

Creatinin: ☐ mg% | Độ thanh thải: ☐ ml/min/1.73m2 | Chỉ số BMI: ☐ | CD tuyến trước: ☐

Nhóm máu: ☐ | Kháng thể: Rh+ | Vòng bụng: ☐ cm | Triệu chứng LS: ☐

Lý do chuyển: ☒ Đủ điều kiện chuyển tuyến ☐ Theo yêu cầu của NB hoặc người đại diện hợp pháp của NB

Chẩn đoán sơ bộ:

Chẩn đoán ICD: A15.7 | Lao hô hấp sơ nhiễm, xác nhận về vi trùng học và mô học

Bệnh phụ PK: ; (O41) Các rối loạn khác của nước ối và màng ối; (E10) Bệnh đái tháo đường phụ thuộc insulin; (V83.5) Lái xe của XCN bị thương không phải do tai nạn giao thông Bệnh phụ TQ

TNTT: Không xác định

Giải quyết: 1 | Cấp toa cho về:

Kết quả điều trị:

Cấp chứng từ: -- Chọn loại chứng từ --

Đổi công khám ban đầu **Phúc trình TTPT** **Chỉ định DV** **Lịch sử khám** **Bệnh án**

Khám **Sửa** **Lưu** **Hủy** **Hoàn tất khám**

Toa thuốc BHYT **Toa mua ngoài** **Toa mua tại quầy BV** **Gói vật tư** **Xem bảng kê**

Bảng kê chi phí khám chữa bệnh									
Nội dung	ĐVT	SL	Tính CL	Đơn giá	Thành tiền	Quỹ BHYT	Khác	Người bệnh	Tiền chênh lệch
4. Chẩn đoán hình ảnh									
Chụp CLVT hàm-mặt không tiêm thuốc Lăn		1	<input type="checkbox"/>	522,000	522,000	417,600	0	104,400	0.00
					522,000	417,600	0	104,400	0.00
9. Thuốc, dịch truyền									
Indapamid 1,5mg (Natrillix SR tab 1.5r Viên)		28	<input type="checkbox"/>	3,265	91,420	73,136	0	18,284	0.00
Paracetamol 500mg (Paracetamol 500r Viên)		28	<input type="checkbox"/>	118	3,304	2,643.2	0	660.8	0.00
Sultamicillin Tosilat 375mg Sultamicillin Viên		28	<input type="checkbox"/>	14,790	414,120	331,296	0	82,824	0.00
					508,844	407,075.2	0	101,768.8	0.00

Chọn **Đổi công khám ban đầu** để tiến hành đổi công khám cho bệnh nhân.

Chọn **Phúc trình TTPT** thực hiện phúc trình thủ thuật/phẫu thuật.

Chọn **Chỉ định DV** đánh tên dịch vụ cần chỉ định, chọn gói chỉ định đã được tạo sẵn, tạo gói chỉ định mới.

Chọn nút **Lịch sử khám** để xem được quá trình khám và thông tin của các lần khám.

Chọn ngày hẹn tái khám in giấy hẹn cho bệnh nhân.

2.2.2. Chuyển phòng

Chọn hướng giải quyết là chuyển phòng để chuyển phòng khám cho bệnh nhân.

TNTT: Không xác định

Giải quyết: 5 | **Nhập viện**

Cấp chứng từ: -- Chọn loại chứng từ --

Đổi công khám ban đầu **Phúc trình TTPT** **Chỉ định DV** **Lịch sử khám** **Bệnh án**

Khám **Sửa** **Lưu** **Hủy** **Hoàn tất khám**

Toa mua ngoài **Toa mua tại quầy BV** **Gói vật tư** **Xem bảng kê**

Chọn hướng giải quyết chuyển phòng, chọn phòng cần chuyển, nhấn nút chuyển phòng. Có hai cách chuyển phòng chuyển phòng không tính công khám, chuyển phòng chuyển công khám.

2.2.3. Nhập viện

Chọn hướng giải quyết là nhập viện để tiến hành nhập viện cho bệnh nhân. Sau khi chọn xong và điền đầy đủ thông tin trên giao diện nhập viện.

The screenshot displays the 'Nhập viện' (Admission) form in a medical management system. The form is organized into several sections:

- Top Bar:** Contains navigation buttons: 'Toa mua ngoài', 'Toa', 'Vật tư', and 'Xem bảng kê'.
- Form Fields:**
 - Ngày nhập viện:** 25/07/2021, 23:50:19
 - Mã y tế:** 7812597
 - Họ tên:** NGUYỄN VĂN AN
 - Số BHYT:** (Empty)
 - Tuổi/tháng:** 25 / 0
 - Tỷ lệ:** 0 %
 - Đổi tượng:** (Empty)
 - Địa chỉ:** Phường Tân An, Quận Ninh Kiều, Thành Phố Cần Thơ
 - Người liên hệ:** (Empty)
 - Số ĐT:** (Empty)
 - Nơi làm việc:** (Empty)
 - Mạch:** (Empty) lần/phút
 - Nhịp thở:** (Empty) lần/phút
 - Chiều cao:** (Empty) cm
 - Nhiệt độ:** (Empty) °C
 - Huyết áp:** (Empty) / (Empty) mmHg
 - Cân nặng:** (Empty) kg
 - BMI:** (Empty)
 - Khoa nhập viện:** -- Chọn khoa nhập viện --
 - Mã ICD (*):** (Empty)
 - Bệnh phụ:** (Empty)
 - Chẩn đoán nơi giới thiệu:** (Empty)
 - Lý do vào viện:** (Empty)
 - Nơi giới thiệu:** ☐ Cơ quan y tế ☒ Tự đến ☐ Khác
 - Tên nơi giới thiệu:** (Empty)
 - ICD nguyên nhân:** (Empty)
 - Quá trình bệnh lý:** (Empty)
 - Tiền sử bệnh:**
 - + Bản thân: (Empty)
 - + Gia đình: (Empty)
 - Khám xét:**
 - + Toàn thân: (Empty)
 - + Các bộ phận: (Empty)
 - Kết quả lâm sàng:** (Empty)
 - Chẩn đoán vào viện:** (Empty)
 - Đã xử lý (thuốc...):** (Empty)
 - Chú ý:** (Empty)
 - Mã bệnh án/TT:** (Empty)
- Buttons:**
 - Tạo bệnh án**
 - Tạo bệnh án TT**
 - Nhập viện**
 - Nhập viện và In phiếu**
 - In phiếu**

Nhấn chọn nút nhập viện và in phiếu nhập viện hoặc có thể chọn tạo bệnh án cho bệnh nhân.

2.2.2. Chuyển tuyến

Chọn hướng giải quyết là chuyển tuyến để tiến hành chuyển tuyến cho bệnh nhân và điền đầy đủ các thông tin trên giao diện chuyển tuyến và chọn nút **Chuyển tuyến**.

2.2.3. Hội chẩn

Chọn hướng giải quyết là hội chẩn để bắt đầu chuyển tuyến cho bệnh nhân.

Điền đầy đủ các thông tin trên giao diện hội chẩn, sau khi điền thông tin xong thì chọn nút **Thêm lần hội chẩn** để lưu lại thông tin của lần hội chẩn đó.

Hội chẩn		Lần hội chẩn	Ngày tạo
Họ tên	NGUYỄN VĂN AN	Tuổi	25
Địa chỉ	Phường Tân An, Quận Ninh Kiều, Thành Phố Cần Thơ		
Chủ tọa hội chẩn (*)			
Thư ký hội chẩn			
Bệnh hội chẩn			
Ngày giờ hội chẩn	25/07/2021		
Hướng điều trị			
Lý do hội chẩn			
Yêu cầu hội chẩn			
Tóm tắt tiền sử bệnh			
Tình trạng lúc ra viện			
Chẩn đoán (tuyến dưới, khoa khám bệnh, khoa điều trị)			
Quá trình diễn tiến bệnh, quá trình điều trị, quá trình chăm sóc người bệnh			
Chẩn đoán, nguyên nhân, tiên lượng			
Kết luận sau khi đã khám lại và hội chẩn (*)			
Hướng điều trị tiếp hội chẩn (*)			
Chăm sóc			
<input type="button" value="Thêm lần hội chẩn"/> <input type="button" value="Cập nhật"/> <input type="button" value="Xóa lần hội chẩn"/> <input type="button" value="In lần hội chẩn"/> <input type="button" value="In số hội chẩn"/> <input type="button" value="Đóng"/>		<input type="text" value="Nhập tên bác sĩ..."/> <input type="button" value="Tên bác sĩ"/>	

2.2.4. Điều trị bệnh án ngoại trú

Nhấn nút **Điều trị BANT** để tiến hành điều trị bệnh án cho bệnh nhân và điền đầy đủ thông tin trên giao diện điều trị bệnh án.

Nhấn chọn **Điều trị BANT** để chuyển sang nhập viện điều trị bệnh án ngoại trú.

Nhấn chọn **Tạo bệnh án** để tạo Mã bệnh án.

Nhập viện điều trị bệnh án ngoại trú	
Ngày nhập viện	26/07/2021 00:06:21
Họ tên	NGUYỄN VĂN AN
Số BHYT	
Tuổi/tháng	25 Tỷ lệ miễn giảm 0 %
Địa chỉ	Phường Tân An, Quận Ninh Kiều, Thành Phố Cần Thơ
Khoa điều trị	--Chọn khoa điều trị--
Phòng điều trị	
Mã ICD (*)	
Bệnh phụ	
Lý do nhập viện	
Nơi giới thiệu	<input type="radio"/> Cơ quan y tế <input checked="" type="radio"/> Tự đến <input type="radio"/> Khác
Tên nơi giới thiệu	
ICD nguyên nhân	
Mã bệnh án	
<input type="button" value="Điều trị BANT"/> <input type="button" value="Tạo bệnh án"/>	
<input type="button" value="Tạo phiếu nhập viện"/> <input type="button" value="Đóng"/>	

2.2.5. Chỉ định dịch vụ và phức trình thủ thuật phẫu thuật

Chỉ khi bệnh nhân có làm thủ thuật phẫu thuật thì mới có thể phức trình thủ thuật phẫu thuật cho bệnh nhân.

Chỉ định dịch vụ

Họ tên

NGUYỄN KIM CƯỜNG

☐ Nội trú ☐ Cấp cứu

Tuổi

29

NỮ

☒ Có BHYT

Địa chỉ

Số 172/8 , Trần Quang Diệu, P.An Thới, Q. Bình Thủy,TPCT

ICD

A15.7 Lao hồ hấp sơ nhiễm, xác nhận về vi trùng học và mô học

Ngày chỉ định

30/07/2021

Giờ chỉ định

16:10:43

Phiếu chỉ định

Danh sách dịch vụ

Lưu

Lưu và In phiếu

In phiếu

Gói chỉ định

--Chọn gói chỉ định--

Tạo gói mới

Cập nhật gói

Xét Nghiệm

☐ Giải phẫu bệnh
☐ Huyết học
☐ Hóa Sinh Máu
☐ Hóa Sinh Nước Tiểu
☐ Kỹ Sinh Trùng
☐ Sinh học phân tử
☐ Vi Sinh

CDDHA-TDCN

Danh sách dịch vụ

Tìm kiếm dịch vụ trong nhóm

Chor	Tên dịch vụ ^	Tính CL	SL	BHYT	Giá BHYT	Giá DV
Chụp CT	<input type="checkbox"/> Chụp CLVT hàm-mặt có dựng hình 3D [không có thuốc cản quang]		1	<input checked="" type="checkbox"/>	522000	1000000
	<input type="checkbox"/> Chụp CLVT hàm-mặt có ứng dụng phần mềm nha khoa [không có thuốc cản quang]		1	<input checked="" type="checkbox"/>	522000	1000000
	<input type="checkbox"/> Chụp CLVT hàm-mặt có tiêm thuốc cản quang		1	<input checked="" type="checkbox"/>	632000	1200000
	<input checked="" type="checkbox"/> Chụp CLVT hàm-mặt không tiêm thuốc cản quang		1	<input checked="" type="checkbox"/>	522000	1000000

Tên dịch vụ

Tính CL

SL

BHYT

Giá BHYT

Giá DV

Thành tiền

Xoá

Chụp CT

☐ Chụp CLVT hàm-mặt không tiêm thuốc cản quang

☐ Thủ Thuật

☐ Bơm rửa ổ lao khớp

Kết quả thủ thuật phẫu thuật

Thông tin hành chính của bệnh nhân:

Họ tên

NGUYỄN CHÍ CƯỜNG

Tuổi

32

Giới tính

Nam

Mã y tế

7808024

Địa chỉ

Phường Tân Định Quận 1 Thành phố Hồ Chí Minh

Khoa

Khoa Khám Bệnh

Số thẻ BHYT

Tai biến:

☐ Gây mê hồi sức ☐ Nhiễm khuẩn ☐ Khác

Ngày PT/TT:

26/02/2021

09:47:17

Tử vong:

☐ Trên bàn phẫu thuật ☐ Trong 24 giờ

Ngày giờ kết thúc:

26/02/2021 00:00

Chẩn đoán :

A00.0 - Bệnh tả do Vibrio cholerae 01, typ sinh học cholerae

Chẩn đoán trước TT/PP:

Chẩn đoán sau TT/PP:

Phương pháp PT/TT:

--Chọn mẫu phương pháp TTPT--

Thêm mẫu phương pháp

Mã nhóm dịch vụ

Không phân loại

Phương pháp vô cảm:

Ekip:

Vai trò

Bác sĩ phẫu thuật chính

Khoa

--Tất cả--

Mẫu

--Chọn mẫu ekip--

Thêm mẫu ekip

Nhập tên nhân viên...

Mã nhân viên

Tên nhân viên

Vai trò

Khoa

2.3. Xuất dược BHYT

Vào menu **Dược chọn Xuất dược – BHYT**

Ngày lập

30/07/2021

Khoa

☐ Đã xuất cho BN ☒ Làm mới

Tìm bệnh nhân

Danh sách bệnh nhân

STT	Mã y tế	Số phiếu	Tên bệnh nhân
1	7810566	3956/2021	MAI QUỐC TRƯỜNG

Xuất dược BHYT

Số phiếu

3956/2021

Tên BN

MAI QUỐC TRƯỜNG

Ngày xuất

30/07/2021

Tuổi

29

Năm sinh

1992

Đổi tương

CQN, DVSN, LLVT, TCCT, TCCT-XH, TCKH khác

Mức hưởng

80 %

Chẩn đoán

111

Ngày hoàn tất khám

30/07/2021 13:40:34

Xuất thuốc:

In toa thuốc

In toa thuốc 'N'

In toa thuốc 'H'

In bảng kê

VĐ: 1-5

In toa cắt

Thuốc - Vật tư chưa xuất

Tên	Hoạt chất	DVT	S.Lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú	Kho	Phòng ra toa
1	A.T Bisoprolol 2.5	Bisoprolol	Viên	10	185	1,850	Uống	Kho lẻ Ngoại trú - PHÒNG KHÁM NỘI TỔ

1,850

Thuốc - Vật tư đã xuất





Tên	Hoạt chất	DVT	S.Lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú	Kho	Phòng ra toa	Ngày giờ xuất
-----	-----------	-----	---------	---------	------------	---------	-----	--------------	---------------


Để xuất thuốc cho bệnh nhân chọn bệnh nhân muốn xuất thuốc trên danh sách, thông tin bệnh nhân sẽ được hiển thị ở khung thông tin. Danh sách thuốc sẽ xuất hiện và chọn Xuất thuốc hoặc Hủy xuất thuốc.


2.4. Viện phí

Sau khi đăng nhập thành công, vào menu **Viện phí** chọn **Thu viện phí ngoại trú**.

Quét số bệnh án của bệnh nhân hoặc chọn họ và tên bệnh nhân trong danh sách.

- Mã bệnh nhân **7812597**    

Danh sách bệnh nhân 





Từ ngày: 25/07/2021 Đến ngày: 26/07/2021 

	Mã bệnh nh	Tên bệnh nhân	Ngày sinh	Giới tính	Ngày tiếp nhận	Phòng khám	Trạng thái	Đối tượng	Thanh toán
1	7812597	NGUYỄN VĂN AN	01/01/1996	Nam	25/07/2021	PHÒNG KHÁM NỘI TỔNG QUÁT - 03	Đang khám	Thu phí	Đã thanh toán
2	7812596	NGUYỄN TRỌNG TUẤN	28/01/1957	Nam	25/07/2021	PHÒNG KHÁM NỘI TỔNG QUÁT - 03	Nhập viện	Thu phí	Chưa thanh toán
3	7812594	NGUYỄN VĂN MẠNH	01/01/1952	Nam	25/07/2021	PHÒNG KHÁM NỘI TỔNG QUÁT - 03	Nhập viện	Thu phí	Chưa thanh toán

Page 1 of 1 10 View 1 - 3 of 3

Kiểm tra các dịch vụ và nhấn **Thanh toán** hoặc **Thanh toán và In HD**.

VIỆN PHÍ NGOẠI TRÚ

-Ngày khám từ: 30/07/2021 đến 30/07/2021 - Mã bệnh nhân 7812555    



- Họ và tên: CAO ANH THỨ - Giới tính: Nam - Năm sinh: 1997 Ngày đăng ký: 30/07/2021 16:50
 - Địa chỉ: Xã Phú Tân, Huyện Châu Thành, Tỉnh Hậu Giang Thông tin xuất được:
 - Chẩn đoán: -
 - Số thẻ BHYT: -
 - Đối tượng: Thu phí Nhóm BH 0% ☐ Trái tuyến ☐ Miễn DCT ☐ Bảo hiểm
 - Nơi đăng ký KCBĐ: Bệnh viện Trường ĐH Y Dược Cần Thơ
 - Ngày thu: 30/07/2021 - Ngày hoàn tất khám: Chưa hoàn tất khám
 - Quyền hóa đơn: NGOAITRU [THU VIỆN PHÍ NGOẠI TRÚ] Số hồ đơn: 1829
 - Ghi chú: Ghi chú

Thanh toán **Thanh toán và In HD** **Xác nhận VP** **Xác nhận KTC** **In BH** **In DV**

Chi tiết thanh toán:

Nội dung	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Quy BHYT	Người bệnh	Chênh lệch	Tiền cần thu sau chế	Nơi chỉ định
4. Chẩn đoán hình ảnh								
✓ Chụp CLVT hàm-mặt không tiêm thuốc cản quang	1	1,000,000	1,000,000	0	1,000,000	0	1,000,000	PHÒNG KHÁM NỘI TỔNG QUÁT - 01
6. Thủ thuật phẫu thuật								
✓ Bơm rửa ổ lao khớp	1	500,000	500,000	0	500,000	0	500,000	PHÒNG KHÁM NỘI TỔNG QUÁT - 01

Lần thanh toán:

Ngày	Nhân viên	Số tiền	In HD	Hủy
30/07/2021	Võ Chí Cường	70,000.00		

Thanh toán KTC **Xác nhận viện phí** **Xác nhận KTC**

Sau khi thanh toán xong để xem bảng kê khai chi phí nhấn **In bảng kê**. Trường hợp nhấn **Xác nhận KTC** và **Xác nhận VP** trong trường hợp thanh toán chi phí kỹ thuật cao và **Xác nhận VP** sử dụng trong trường hợp bệnh nhân sử dụng bảo hiểm y tế không vượt cận.

PHẦN 5: KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

I. Nội dung và kiến thức củng cố

- Củng cố kiến thức và kỹ năng lập trình đã được học và rèn luyện trên ghế nhà trường.
- Tìm hiểu và mở rộng thêm nhiều kiến thức về lập trình phần mềm ứng dụng đặc biệt là lập trình web.
- Củng cố kiến thức về phân tích, kiểm thử trên hệ thống.

II. Các kỹ năng thực hành đã học hỏi

- Học được cách làm việc nhóm, các kỹ năng khi phân chia công việc.
- Học hỏi rèn luyện kỹ năng trình bày và thuyết trình trước mọi người.
- Phát triển được kỹ năng phân tích và kiểm thử trên hệ thống.
- Hiểu được quy trình tiếp nhận một dự án, hỗ trợ và triển khai phần mềm ngoài thực tế như thế nào.
- Học hỏi được những kỹ năng khi làm việc và tiếp xúc trực tiếp với khách hàng (đặc biệt là đội ngũ y bác sĩ).
- Hiểu được quy trình phát triển một dự án và quy trình hoạt động triển khai của công ty công nghệ phần mềm lớn như VNPT.

III. Các kinh nghiệm được tích lũy

- Tích lũy kinh nghiệm trong làm việc nhóm, biết các phân chia công việc cũng như cách trao đổi, học hỏi lẫn nhau giữa các anh, chị hướng dẫn và các thành viên trong nhóm.
- Hiểu được quy trình tiếp nhận và triển khai phần mềm thực tế tại bệnh viện.
- Học hỏi được nhiều kiến thức và kinh nghiệm thực tế và những lời chỉ bảo tận tình từ những anh, chị hướng dẫn.
- Biết được ưu nhược điểm của bản thân trong quá trình thực tập, từ đó rút kinh nghiệm, cố gắng trao dồi, phát triển bản thân.
- Tìm hiểu và cập nhật thêm kiến thức về công nghệ mới hiện nay.

IV. Chi tiết các kết quả công việc mình đã đóng góp cho cơ quan nơi thực tập

- Đóng vai trò như là một nhân viên của VNPT được cùng các anh chị tham gia đi hỗ trợ triển khai hệ thống hệ thống chăm sóc sức khỏe VNPT-HIS tại bệnh viện Đại học Y Dược.